

Thanh Hóa, ngày 30 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ

Công trình: Xử lý khẩn cấp đê tả sông Lèn đoạn từ K2+900÷K3+500, xã Hà Sơn, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ các Luật của Quốc hội: Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định 77/2015/NĐ-CP ngày 10/09/2015 về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, số 136/2015/NĐ-CP về hướng dẫn thi hành một số điều của luật đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016-2020; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/04/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý đầu tư xây dựng; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo hành công trình xây dựng; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ quyết định số 606/QĐ-BNN-TCTL ngày 26/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phân loại, phân cấp đê trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ nghị quyết số 84/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa ngày 07/12/2017 về việc Phê duyệt quy hoạch phòng, chống lũ các tuyến sông có đê trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1314/QĐ-TTg ngày 05/10/2018 của Thủ tướng Chính Phủ về việc hỗ trợ khinh phí cho các tỉnh khu vực tỉnh Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ bị thiệt hại do mưa lũ, lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt từ giữa tháng 7 đến đầu tháng 8/2018;

Căn cứ Công văn số 14354/UBNN-NN ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về

việc hỗ trợ kinh phí cho các tỉnh khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ khắc phục thiệt hại do mưa lũ, lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt từ giữa tháng 7 đến đầu tháng 8 năm 2018;

Chi cục Đê điều và PCLB Thanh Hóa báo cáo và kính đề nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Xử lý khẩn cấp đê tả sông Lèn đoạn từ K2+900-K3+500, xã Hà Sơn, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa với các nội dung chính như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH:

1. Tên công trình: Xử lý khẩn cấp đê tả sông Lèn đoạn từ K2+900-K3+500, xã Hà Sơn, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

2. Dự án (công trình): Công trình Nhóm C – Công trình đê điều cấp III.

3. Cấp quyết định đầu tư: Uỷ ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá.

4. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hoá.

5. Địa điểm xây dựng: Xã Hà Sơn, huyện Hà Trung.

6. Dự kiến tổng mức đầu tư: **8.200.000.000 đồng** (*Tám tỷ hai trăm triệu đồng*)

Nguồn vốn: Từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương hỗ trợ theo Quyết định số 1314/QĐ-TTg ngày 05/10/2018 và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

7. Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2019.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CÔNG TRÌNH:

1. Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư:

1.1. Hiện trạng công trình:

Hà Trung là huyện đồng bằng nằm ở phía Bắc của tỉnh Thanh Hóa, có vị trí địa lý tương đối thuận lợi. Phía bắc giáp thị xã Bỉm Sơn, thị xã Tam Điệp tỉnh Ninh Bình; Phía nam giáp các huyện Hậu Lộc, Hoằng Hóa; Phía tây giáp các huyện Vĩnh Lộc, Thạch Thành; Phía đông giáp huyện Nga Sơn.

Địa hình nghiêng dần từ Tây Bắc xuống Đông Nam. Phía Tây Bắc được bao bọc bởi nhiều dãy đồi núi cao, đã làm cho địa hình huyện Hà Trung tuy là huyện đồng bằng nhưng mang tính đa dạng hơn. Do địa hình tạo thành nhiều tiểu vùng dạng lòng chảo, nên mùa mưa thường hay ngập úng cục bộ, gây khó khăn cho sản xuất và đời sống nhân dân.

Huyện Hà Trung nằm trong tiểu vùng hạ lưu sông Mã, có nhiều tuyến sông có đê, đặc biệt tuyến đê tả sông Lèn đi qua huyện Hà Trung với chiều dài 20,0km thuộc quản lý của Chi cục đê điều và PCLB Thanh Hóa và đơn vị quản lý trực tiếp là Hạt quản lý đê Hà Trung. Tuyến đê này có nhiệm vụ bảo vệ cho hơn 600ha đất tự nhiên và gần 3.000 nhân khẩu thuộc xã Hà Sơn, ngoài ra đê còn có

nhiệm vụ bảo vệ cho 1 số xã Hà Ngọc, Hà Phong, Hà Đông, Hà Ninh và Thị trấn Hà Trung, nếu xảy ra vỡ đê nước sẽ chảy qua đường Đông Sơn ra Quốc lộ 217 và trực tiếp ảnh hưởng đến các xã trên.

Trong đợt mưa lũ, từ giữa tháng 7 đến đầu tháng 8 năm 2018, mực nước lũ trên sông Lèn lên cao, duy trì trong thời gian dài, khi nước rút đã gây sạt lở nghiêm trọng phần bãi phía sông, sạt lở đứng thành liên tiếp vào bãi sâu từ 10-15m, chiều dài cung sạt 50m, chiều cao từ đỉnh đến đáy cung sạt từ 2-3m và vẫn có chiều hướng phát triển khi mưa lũ xảy ra, làm mất toàn bộ đường đi phía sông của tuyến đê tả sông Lèn đoạn từ K2+900– K3+500 thuộc địa phận xã Hà Sơn, huyện Hà Trung, nơi có hàng chục hộ dân đang sinh sống phía trên bãi sông gây nguy cơ sạt lở đất và ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn tính mạng của các hộ dân, cũng như ổn định của tuyến đê hữu sông Lèn.

1.2. Sự cần thiết phải đầu tư:

Tuyến đê hữu sông Lèn đoạn từ K2+900-K3+500 thuộc địa phận xã Hà Sơn, huyện Hà Trung có nhiệm vụ bảo vệ trực tiếp cho 35 hộ dân và 120 nhân khẩu thuộc thôn Ngọc Tiến xã Hà Sơn đang sinh sống ở bãi sông và các xã lân cận cũng như các Trung tâm hành chính, trường học, nhà máy và nhiều cơ sở hạ tầng khác của huyện Hà Trung

Để đảm bảo ổn định cho đoạn đê nói riêng và tuyến đê hữu sông Lèn đoạn đi qua xã Hà Sơn, huyện Hà Trung nói chung, đặc biệt là sự an toàn tính mạng và tài sản cho nhân dân địa phương, cần phải nhanh chóng có biện pháp công trình để sửa chữa tuyến kè, giúp tăng cường công tác phòng chống lụt bão.

Với nhiệm vụ và hiện trạng công trình nêu trên, thì việc đầu tư xây dựng công trình: Xử lý khẩn cấp đoạn đê tả sông Lèn K2+900 – K3+500, xã Hà Sơn, huyện Hà Trung là vô cùng cần thiết và cấp bách, đáp ứng yêu cầu PCLB, ổn định công trình đê điều và cũng là nguyện vọng, mong muốn của các cấp chính quyền và nhân dân địa phương, góp phần quan trọng trong việc bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân trong vùng.

1.3. Các điều kiện thuận lợi và khó khăn để thực hiện đầu tư:

1.3.1. Thuận lợi:

Công trình khi triển khai được sự ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân, chính quyền địa phương và đơn vị quản lý.

Về giao thông trong vùng dự án tương đối thuận lợi, hầu hết đã có đường liên thôn, liên xã chạy qua vị trí công trình.

Hệ thống điện cao thế, hạ thế, mạng lưới điện thoại không dây và cáp quang đã được xây dựng tới vị trí công trình.

Công trình được xây dựng ngay trong phạm vi hành lang bảo vệ đê điều, nên không phải giải phóng mặt bằng và không ảnh hưởng nhiều đến các hộ dân xung quanh.

1.3.2. Khó khăn:

Tuyến kè nằm sát khu dân cư ngoài bãi sông nên phần nào ảnh hưởng đến đời sống dân cư trong quá trình triển khai thi công công trình.

1.4. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư:

Công trình được đầu tư xây dựng phù hợp với Quy hoạch phòng, chống lũ và Quy hoạch đê điều tỉnh Thanh Hóa.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư:

2.1. Mục tiêu đầu tư:

Đảm bảo an toàn cho công trình đê điều theo tiêu chuẩn thiết kế. Chủ động phòng chống, chống lũ, bão lớn có thể xảy ra và để hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại do lũ lụt gây ra. Nhanh chóng đưa công trình vào phục vụ công tác lụt bão trong năm 2019 và những năm tiếp theo.

2.2. Nhiệm vụ công trình:

Công trình Xử lý khẩn cấp đê tả sông Lèn đoạn từ K2+900÷K3+500, xã Hà Sơn, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa có nhiệm vụ tăng cường ổn định tuyến đê, kè đoạn đi qua xã Hà Sơn, huyện Hà Trung. Góp phần bảo đảm an toàn, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân địa phương.

2.3. Quy mô, nội dung đầu tư:

Đầu tư xây dựng tuyến kè Hà Sơn đoạn từ K2+900 ~ K3+500 đê tả sông Lèn, với chiều dài tuyến kè thiết kế khoảng $L= 543$ m.

2.4. Giải pháp kỹ thuật:

- *Vị trí:* Điểm đầu tuyến kè tại K2+900 đi theo tuyến đê hiện có về phía hạ lưu dòng chảy kết thúc tại K3+500 (tiếp giáp tuyến kè cũ).

- Kết cấu kè:

+ Chân kè: Kết cấu bằng lăng thê đá hộc thả rói và đá hộc xếp chèn chặt; Cao trình đỉnh chân kè tại (+2,50~+3,50); chiều rộng đỉnh B = (3,0 ~ 5,0)m; hệ số mái m = 2,00. Đỉnh chân kè và mái phía ngoài lăng thê tựa đến cao trình (+2,00) kết cấu bằng đá lát khan dày 30cm;

+ Mái và đỉnh kè: Mái đê phía sông được bóc lớp bùn bồi lăng trên mái kè, sau đó đào bạt mái kè với hệ số mái kè m = 3,00; cao trình đỉnh kè (+6,80 ~ +5,00). Mái kè được gia cố bằng cấu kiện bê tông đúc sẵn M250, kích thước (40x40x16)cm, trong khung đầm chia ô (đầm chân, đỉnh và dọc mái kè) kết cấu bằng bê tông cốt thép M250 đá (1x2); phía dưới cấu kiện BTDS là lớp đá dăm lót (1x2) dày 10cm và lớp vải địa kỹ thuật; Mái phía trên đỉnh kè và mái phía đồng được trồng cỏ chống xói lở.

Đoạn kè từ K2+900 ~ K2+995 (cọc 3) kết cấu chân kè bằng lăng thê đá hộc xếp chặt, chiều rộng đỉnh B= 3,0m, cao trình đỉnh chân kè tại (+3,50).

3. Dự kiến tổng mức đầu tư, nguồn vốn đầu tư:

3.1.Tổng mức đầu tư dự kiến:

Dự kiến tổng mức đầu tư	8.200.000.000 đồng.
Trong đó:	
- Chi phí xây dựng:	6.545.000.000 đồng;
- Chi phí QLDA:	184.926.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	681.945.000 đồng;
- Chi phí khác:	397.628.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	390.474.950 đồng;

Đề nghị UBND tỉnh giao UBND huyện Hà Trung tự bố trí kinh phí và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (nếu có) đảm bảo theo quy định.

3.2.Nguồn vốn đầu tư:

Từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương hỗ trợ theo Quyết định số 1314/QĐ-TTg ngày 05/10/2018 và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

4. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện:

Do tính cấp bách của công trình, chúng tôi đề nghị công trình hoàn thành trong năm 2019.

5. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành:

- Chi phí liên quan trong quá trình thực hiện: Không.
- Chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành: Không.

6. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:

Công trình trước khi đầu tư đã không còn đảm bảo an toàn theo tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, gây nguy hiểm đến tính mạng, tài sản của nhân dân địa phương, làm mất ổn định cho sự phát triển xã hội, kinh tế của địa phương.

Công trình được xây dựng sẽ mang lại những giá trị to lớn về mặt ổn định đời sống dân sinh, xã hội, đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân địa phương, đặc biệt trong mùa mưa lũ. Góp phần thúc đẩy sự phát triển an sinh xã hội và tạo cảnh quan môi trường vùng dự án.

7. Các giải pháp tổ chức thực hiện.

Để thực hiện dự án đảm bảo chất lượng, tiến độ phát huy mục tiêu đầu tư, Chi cục đê điều và PCLB đề ra một số biện pháp sau:

- Có giải pháp thiết kế phù hợp để đảm bảo an toàn cho công trình cũng như con người trong quá trình triển khai thi công và quản lý sau khi hoàn thành.

- Tổ chức lựa chọn các nhà thầu thiết kế, thi công có năng lực, kinh nghiệm để thiết kế, thi công xây dựng công trình đảm bảo chất lượng, tiến độ sớm đưa công trình vào phục vụ công tác PCLB năm 2019 và những năm tiếp theo.

- Thường xuyên tổ chức, kiểm tra để kịp thời xử lý ngay những vị trí xung yếu để có giải pháp xử lý kịp thời.

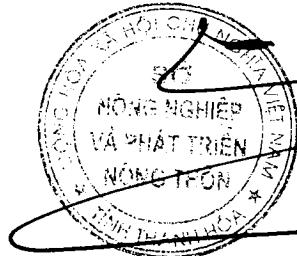
- Tổ chức thông tin về quy mô và lợi ích của công trình cho cộng đồng dân cư khu vực xây dựng biết rõ để có ý thức tham gia thực hiện và quản lý khai thác;

Sở Nông nghiệp và PTNT kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Xử lý khẩn cấp đê tả sông Lèn đoạn từ K2+900-K3+500, xã Hà Sơn, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Kế hoạch và ĐT{để thẩm định};
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Lê Đức Giang